

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 05-09-2019

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Đinh Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Võ Văn Dũng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp.Vũng Tàu, xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 626/2019/HNST ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019 ngày giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị K, sinh năm 1983; Thường trú: số... đường M, phường T, thành phố V, tỉnh B. (Vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu Tòa giải quyết vắng mặt).

Bị đơn: Ông Đàm Văn Đ, sinh năm 1971; Thường trú: số... đường M, phường T, thành phố V, tỉnh B. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/05/2019, trong bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn bà Vũ Thị K trình bày:

Bà và Đàm Văn Đ tự nguyện tìm hiểu, chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND phường R thành phố Vũng Tàu ngày 06/02/2010. Hai người chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nghiêm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Đ không phụ giúp bà về kinh tế mà còn thường xuyên cá độ bóng đá, cờ bạc dẫn khiến bà nhiều lần phải trả nợ thay. Bà đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng ông Đ không thay đổi. Do vợ chồng không còn tìm được tiếng nói chung, không có sự quan tâm chia sẻ đối với nhau nên bà và ông Đ đã ly thân từ đầu năm 2018 tới nay. Hiện tại, bà đã hết tình nghĩa vợ chồng với ông Đ nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Bà yêu cầu được ly hôn với ông Đàm Văn Đ.

Về con chung: Bà và ông Đ có 01 con chung là Đàm Vũ Phương A sinh ngày 19/5/2011. Bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con từ nhỏ tới nay nên bà yêu cầu

tiếp tục được quyền trực tiếp nuôi con. Bà không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - ông Đàm Văn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không tới Tòa làm việc, không có ý kiến về yêu cầu ly hôn của bà K.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân của bà K và ông Đ là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân trong thời gian dài, bà K có yêu cầu ly hôn, ông Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng không tới Tòa làm việc thể hiện việc ông Đ không tha thiết hàn gắn hạnh phúc gia đình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà K;

Về con chung: Yêu cầu của bà K về việc nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận;

Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án “Ly hôn” đối các đương sự đang cư trú tại thành phố Vũng Tàu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Về sự vắng của đương sự: Bà Vũ Thị K có đơn yêu cầu Tòa giải quyết vắng mặt; Ông Đàm Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ vào quy định tại Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ và bà K.

[2]. *Về nội dung:*

[2.1]. Về hôn nhân: Bà Vũ Thị K và ông Đàm Văn Đ chung sống có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình tố tụng, ông Đ không có mặt thể hiện nguyện vọng về việc muốn hòa giải đoàn tụ. bà K xác định đã hết tình nghĩa vợ chồng đối với ông Đ, hai người không thể cùng quay về chung sống.

Theo kết quả xác minh tại địa phương, bà K và ông Đ lục đục, mâu thuẫn về vấn đề kinh tế. Gia đình và chính quyền địa phương đã hòa giải nhưng không thành. Hiện tại bà K và ông Đ không còn sống chung.

Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.

Thực tế bà K và ông Đ ly thân trong thời gian dài, không còn liên lạc, không có sự quan tâm, chăm sóc, san sẻ đối với nhau. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của bà K và ông Đ đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, yêu cầu

ly hôn của bà K với ông Đ là có căn cứ, được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: bà K yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Đàm Vũ Phương A sinh ngày 19/5/2011. Cháu A cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. ông Đ không tới Tòa làm việc để thể hiện về nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Do đó, yêu cầu của bà K về việc trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là có căn cứ, được chấp nhận theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà K không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét đến nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bà Vũ Thị K phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 28; Điều 35; Điều 39, Điều 227; Điều 228, Điều 275 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử :

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị K:

[1.1]. Về hôn nhân: Bà Vũ Thị K ly hôn ông Đàm Văn Đ.

[1.2]. Về con chung: bà K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của bà K và ông Đ là Đàm Vũ Phương A sinh ngày 19/5/2011.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Ông Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[1.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2]. Về án phí: Bà Vũ Thị K phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010217 ngày 21/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Vũng Tàu. bà K đã nộp đủ án phí.

[3]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[4].Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự Tp. Vũng Tàu;
- UBND phường Rạch Dừa, Tp.Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đinh Thị Châm